

**CÔNG TY TNHH GIANG ANH GROUP**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH GIANG ANH GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GIANG ANH GROUP COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110304811

**3. Ngày thành lập:** 30/03/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tầng 2 số 64 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0816153333

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>- Đại lý bán hàng hóa<br>- Môi giới mua bán hàng hóa<br>(không bao gồm hoạt động đấu giá)                                                                                                                                                                                                      | 4610        |
| 2.  | Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4631        |
| 3.  | Bán buôn thực phẩm<br>Chi tiết:<br>- Kinh doanh thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng<br>- Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, cà phê, chè, đường, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột...<br>- Bán buôn sữa tươi, sữa bột, sữa cô đặc... và sản phẩm sữa như bơ, phomat... | 4632(Chính) |
| 4.  | Bán buôn đồ uống<br>(Trừ đồ uống có cồn)                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4633        |
| 5.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>(Trừ bán buôn dược phẩm)                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4649        |
| 6.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4651        |
| 7.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4652        |
| 8.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng bằng mọi chất liệu<br>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng: máy photocopy, máy chiếu, đèn chiếu, máy hủy giấy, máy fax...                                                                                                     | 4659        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |      |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 9.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn nhựa tổng hợp, các sản phẩm từ nhựa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4669 |
| 10. | Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa<br>Chi tiết: Trồng các loại nấm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 0118 |
| 11. | Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm<br>Chi tiết: Trồng cây lâu năm để làm thuốc và sản xuất hương liệu: cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp dược phẩm hoặc làm thuốc chữa bệnh không qua chế biến (thuốc nam, thuốc bắc) như: hoa nhài, hồi, ý dĩ, tam thất, sâm, sa nhân,...                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 0128 |
| 12. | Bán buôn tổng hợp<br>(trừ các loại nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4690 |
| 13. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4722 |
| 14. | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn;<br>- Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn<br>- Sản xuất sữa tách bơ và bơ<br>- Sơ chế, làm sạch, sấy khô tổ yến<br>- Sản xuất thực phẩm chức năng                                                                                                                                                                                                                                                         | 1079 |
| 15. | Sản xuất sản phẩm từ plastic<br>Chi tiết:<br>- Sản xuất bao bì từ plastic<br>- Sản xuất các sản phẩm plastic bán chế biến<br>- Sản xuất các sản phẩm nhựa hoàn thiện<br>- Sản xuất đồ nhựa cho xây dựng như: Cửa nhựa, cửa sổ, khung, màn, rèm, ván chân tường, bể hồ chứa nhân tạo, sàn tường hoặc tấm phủ trần dạng cuộn hoặc dạng tấm, đồ thiết bị vệ sinh bằng nhựa như bể bơi plastic, vòi tắm, chậu tắm, chậu rửa mặt.<br>- Sản xuất bàn, đồ bếp và đồ nhà vệ sinh bằng nhựa<br>- Sản xuất tấm hoặc bản bóng kính<br>- Sản xuất tấm phủ sàn bằng nhựa cứng hoặc linoleum<br>- Sản xuất sản phẩm nhựa chuyển hoá | 2220 |
| 16. | Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học<br>Chi tiết: Sản xuất gương quang học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 2670 |
| 17. | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp<br>Chi tiết:<br>- Lắp đặt máy móc chuyên dụng<br>- Lắp đặt thiết bị máy                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 3320 |
| 18. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4321 |
| 19. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4741 |
| 20. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4742 |

